TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 11/2019/HS-ST.
Ngày: 01 - 02 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hoà.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều và ông Tạ Văn Nhật.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1989 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Cụm 4, xã Thọ An, huyện Đan Phương, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V1 và bà Trần Thị K; có vợ là Đỗ Thị L; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2014; danh bản, chỉ bản số 038 lập ngày 09/01/2019 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2018 bị cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo bị bắt, bị tạm giữ ngày 03/01/2019; tạm giam ngày 09/01/2019; có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn B, sinh năm 1978; trú quán: Cụm 4 xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2019 Nguyễn Văn V đang ở nhà thì có một người đàn ông tên là Hải, không rõ địa chỉ, dùng điện thoại sim số 0348453773 gọi cho

V hỏi mua Pháo nổ. V đồng ý. Hai bên hẹn gặp nhau tại đường đê thuộc địa phận thôn 11 xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Tại đây Hải hỏi V "3.000.000 đồng thì được bao nhiêu", V trả lời "được khoảng 07 kg", sau đó Hải đưa cho V 3.000.000 đồng. V nhận tiền rồi hẹn Hải đến chiều tối cùng ngày đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để nhận pháo. Khoảng 16 giờ ngày 03/01/2019 V điều khiển xe máy Suzuki vi va, biển kiểm soát 29 H8-8580 đi đến khu vực Trường Cao đẳng công nghệ và Thương mại Hà Nội, địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ 09 bánh pháo với giá 2.400.000 đồng, sau đó V gọi điện thoại cho Hải đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để nhận pháo. V điều khiển xe máy đến điểm hẹn nhưng không thấy Hải nên V điều khiển xe máy đi theo đường mương Đan Hoài thuộc địa phận phối Phan Đình Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng thì bì Công an huyện Đan Phượng bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy Suzuki V va, biển kiểm soát 29 H8-8580 và 09 khối hình tròn.

Ngày 03/01/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng có quyết định trưng cầu giám định 09 khối hình tròn thu giữ của Nguyễn Văn V.

Tại Kết luận giám định số 248/KLGĐ-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *09 khối hình tròn đường kính 18cm, cao 06cm, bên trong có nhiều ống trụ nhỏ đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 7,09 kg.*

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-ĐP ngày 21/01/2019 Vện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vi từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Tịch thu sung váo ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng kèm theo sim số 0384.615.808. Tiêu hủy 7,09 kg pháp nổ. Truy thu buộc V phải nộp 20.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung với V.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Tịch thu sung váo ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng kèm theo sim số 0384.615.808. Tiêu hủy 7,09 kg pháp nổ. Truy thu buộc V phải nộp 20.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung với V.khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo V đều khai nhận: Vì hám lời, nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/01/2019 V nhận được điện thoại của người đàn ông tên là Hải hỏi mua pháo nổ, nên V đồng ý rồi nhận của Hải 3.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, V điều khiển xe máy Suzuki vi va, biển kiểm soát 29 H8-8580 đi đến khu vực Trường Cao đẳng công nghệ và Thương mại Hà Nội, địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ 09 bánh pháo với giá 2.400.000 đồng, sau đó V gọi điện thoại và hẹn Hải đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để nhận pháo. V điều khiển xe máy đến điểm hẹn trước nhưng không thấy Hải nên V điều khiển xe máy đi theo đường mương Đan Hoài thuộc địa phận phối Phan Đình Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng thì bì Công an huyện Đan Phượng bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng là anh Đinh Hữu Khánh, phù hợp nội dung bản kết luận giám định, cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Nguyễn Văn V đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm". Theo kết luận giám định thì số pháo V mua bán là 7,09kg, nên V đã phạm vào tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong việc buôn bán hàng cấm. Gây mất trật tự trị an tại địa phương. Việc buôn bán pháo nổ đã được nhà nước cấm buôn bán từ rất lâu, nhân dân cả nước rất đồng tình nên không còn buôn bán loại hàng hóa này, nhưng bị cáo vì hám lời mà vẫn cố ý phạm tội. Trước khi bị cáo bị bắt về hành vi buôn bán pháo nổ,

ngày 20/12/2018 bị cáo bị cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần phải xử bị cáo V hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Nguyễn Văn V khai mua pháo là để bán cho người đàn ông tên là Hải. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được Hải trong vụ án này, nên đã tách ra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng vụ án: Xe máy Suzuki Vi va, biển kiểm soát 29 H8-8580 xác định là của anh Lê Văn B. Anh B cho V mượn, nhưng không biết V sử dụng vào việc đi mua bán pháo nổ. Ngày 21/01/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại anh B là có căn cứ.

Điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng kèm theo sim số 0384.615.808 là của Nguyễn Văn V sử dụng vào việc mua bán pháo nổ, cũng như số tiền 580.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu buộc Nguyễn Văn V phải nộp 20.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt là ngày 03/01/2019.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 580.000 đồng (năm trăm tám mươi ngàn đồng) và điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng kèm theo sim số 0384.615.808.

(Tiền theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng lập ngày 21/01/2019).

Tịch thu tiêu hủy 7,09 kg pháo nổ.

(Điệ n thoại và Pháo nổ theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/01/2019 giữa Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

- Truy thu buộc Nguyễn Văn V phải nộp 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Văn V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án (20.000 đồng), theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Lê Văn B có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- .....

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hoà